

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 10/6/2022 - 16/6/2022

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,236.63 ↓	-5.4%	287.77 ↓	-8.0%
KLGD (trCP)	2,677.38 ↓	-3.9%	429.33 ↓	-6.4%
GTGD (tỷ VND)	68,776.42 ↓	-10.8%	10,022.14 ↓	-13.7%
Tổng cung (trCP)	6,963.62 ↑	12.2%	549.87 ↓	-2.0%
Tổng cầu (trCP)	7,116.30 ↑	5.1%	498.04 ↑	0.5%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	193.99 ↑	3.9%	3.33 ↓	-54.0%
KL bán (trCP)	192.93 ↑	12.3%	2.15 ↓	-58.4%
GT mua (tỷ VND)	7,343.61 ↓	-0.1%	90.46 ↓	-49.1%
GT bán (tỷ VND)	6,608.57 ↓	-3.7%	46.22 ↓	-71.6%

Biến động giá Ngành theo Tuần

Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài

TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX

THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Thị trường điều chỉnh trong tuần thứ hai liên tiếp với mức giảm khá mạnh và thanh khoản cũng gia tăng.

Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 66,78 điểm (-5,2%) xuống 1.217,3 điểm, HNX-Index giảm 26,38 điểm (-8,6%) xuống 280,06 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE tăng 6,6% so với tuần trước đó với 78.029 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 3,2% xuống 2.798 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX tăng 16% so với tuần trước đó với 10.253 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 3,7% lên 420 triệu cổ phiếu.

Thị trường giảm điểm trong 3/5 phiên giao dịch với mức giảm mạnh (đều trên 1%) và hồi phục trong 2 phiên giao dịch còn lại vào thứ 3 và thứ 5 với mức hồi yếu hơn khiến cho thị trường giao dịch khá tiêu cực.

Nhóm cổ phiếu tiềm ích cộng đồng tăng mạnh nhất trong tuần qua với 8% giá trị vốn hóa nhờ đà tăng mạnh của trụ cột trong ngành con điện, nước, xăng dầu, khí đốt như REE (+9,9%), TDM (+5,2%), BWE (+1,7%), GAS (+12,9%), POW (+7,3%)...

Tiếp theo là nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin với mức tăng 0,4% giá trị vốn hóa nhờ đà tăng của trụ cột FPT (+1,2%).

Các ngành còn lại đều có mức giảm tương đối tiêu cực. Cổ phiếu nguyên vật liệu giảm mạnh nhất với 8,2% giá trị vốn hóa do sự sụt giảm của ngành con tài nguyên cơ bản HPG (-8,9%), HSG (-26,8%), NKG (-23,9%)...

Tiếp theo là nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường ngân hàng với mức giảm 7,9% đã tạo ra áp lực lớn lên thị trường VCB (-2,1%), BID (-6,5%), CTG (-13,1%), TCB (-9,1%), VPB (-9,7%), MBB (-15,3%), ACB (-8,3%), SHB (-9,4%)...

Những nhóm ngành cổ phiếu khác cũng giảm mạnh như công nghiệp (-7,3%), tài chính (-6,8%), dầu khí (-6,2%), dược phẩm và y tế (-4,7%), hàng tiêu dùng (-3,1%), dịch vụ tiêu dùng (-2,6%).

Khối ngoại mua ròng trên hai sàn với giá trị ròng 779 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2,23 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, STB là mã được mua ròng nhiều nhất với 7 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là DXG với 5,6 triệu cổ phiếu và HDB với 3,9 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 7,3 triệu chứng chỉ quỹ.

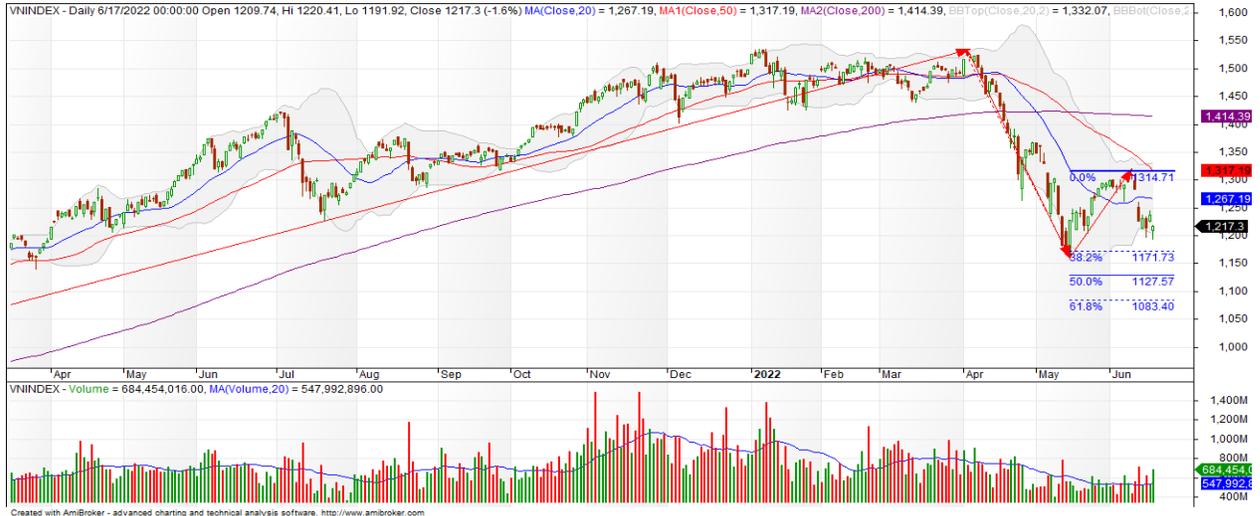
Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở từ 13 đến 18 điểm cho thấy các trader vẫn đang nghiêng về khả năng thị trường có thể tiếp tục điều chỉnh.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 10/6/2022 - 16/6/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-Index (-5,2%) điều chỉnh trong tuần thứ hai liên tiếp với mức giảm khá mạnh. Đồng thời thanh khoản cũng gia tăng so với tuần trước đó nhưng thấp hơn mức trung bình 20 tuần một chút. Kết hợp với diễn biến trong tuần qua có thể thấy là bên bán đã chiếm ưu thế trong tuần qua. Rất may là cầu bắt đáy quanh ngưỡng tâm lý 1.200 điểm vẫn là khá tốt giúp thu hẹp mức giảm.

Trên góc nhìn kỹ thuật, với phiên giảm mạnh vào ngày 10/6 qua đó đánh mất ngưỡng 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a) thì VN-Index đã xác nhận kết thúc sóng hồi phục b để chuyển sang sóng điều chỉnh c với target theo lý thuyết quanh ngưỡng 1.130 điểm (fibonacci extension 50% sóng điều chỉnh a). Tuy nhiên, thị trường có thể sẽ hãm bớt đà rơi nếu như lực cầu quanh các ngưỡng hỗ trợ gần hơn như ngưỡng tâm lý 1.200 điểm và 1.160 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) là đủ tốt.

Trong kịch bản tích cực, nếu lực cầu mua lên là đủ tốt và áp lực bán suy giảm thì VN-Index có thể hồi phục trở lại. Và nếu như VN-Index lấy lại được ngưỡng tâm lý 1.300 điểm thì khả năng tiếp tục hồi phục sẽ được mở ra.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau khi quay đầu trong phiên thứ 6 tuần trước (10/6), thị trường lại trải qua một tuần giảm mạnh nữa với mức giảm 5,2% trên chỉ số VN-Index và 5,1% trên chỉ số VN30. Điểm đáng chú ý là thanh khoản trong tuần qua cũng gia tăng và đã vượt mức trung bình 20 tuần gần nhất trên chỉ số VN30 cho thấy áp lực bán thực sự mạnh.

Trong tuần qua cũng diễn ra một số sự kiện ảnh hưởng đến thị trường tài chính quốc tế mà tiêu biểu có thể kể đến như quyết định của FED về việc tăng lãi suất thêm 0,75% để đưa lãi suất lên mức 1,5%-1,75% nhằm kiềm chế lạm phát. Trong nước thì diễn ra phiên đáo hạn hợp đồng tương lai VN30 tháng 6/2022 với cách tính giá thanh toán cuối cùng mới phần nào đó đã khiến diễn biến về cuối phiên trở nên ít bất ngờ hơn. Phiên cuối tuần cũng là thời điểm mà các quỹ ETF tiến hành tái cơ cấu danh mục cũng khiến cho cung cầu trên thị trường ít nhiều bị ảnh hưởng.

Trên góc độ phân tích kỹ thuật, thị trường đã bước vào sóng điều chỉnh c sau khi đánh mất ngưỡng tâm lý 1.200 điểm trong phiên 10/6. Và theo lý thuyết sóng Elliott thì mục tiêu của sóng điều chỉnh c theo lý thuyết là quanh ngưỡng 1.130 điểm (fibonacci extension 50% sóng điều chỉnh a). Tuy vậy, nếu bên mua trở nên chủ động hơn và bên bán suy yếu thì không loại trừ khả năng thị trường có thể sớm hồi phục để hướng đến ngưỡng tâm lý 1.300 điểm sau khi đã test thành công lực cầu dưới ngưỡng tâm lý 1.200 điểm trong hai phiên 15/6 và 17/6.

Định giá của thị trường hiện đang ở mức hấp dẫn với khoảng 13 lần trên cả hai chỉ số VN-Index và VN30. Nếu xét trên triển vọng của kinh tế Việt Nam trong năm 2022 cũng như tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết trên sàn dự kiến có thể đạt trên 20% trong năm nay thì đây là mức định giá hấp dẫn trong dài hạn. Đối với những nhà đầu tư ngắn hạn hơn có thể tham khảo danh mục khuyến nghị của chúng tôi trong trang tiếp theo.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 10/6/2022 - 16/6/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
PET	40.6	38-39	48-49	37	16.3	14.3%	41.7%	Theo dõi giải ngân tích lũy khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 39+-
VSC	50.2	47-49	56-59	5	10.3	7.8%	42.1%	Theo dõi giải ngân tích lũy khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 48.9+-
MSN	117	110-113	143-147	100	16.6	-8.9%	751.7%	Theo dõi giải ngân tích lũy khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 112+-
VGC	51.6	46-48.5	61-63	50	14.0	62.5%	153.2%	Theo dõi giải ngân tích lũy khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 48+-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/05/2022	BSR	32.7	23.3	33-34	30	40.34%	Nắm giữ
31/05/2022	GAS	134	111	135-145	122	20.72%	Nắm giữ
1/6/2022	DGC	132	102	130-135	125	29.41%	Nắm giữ
16/6/2022	NT2	29	27.9	30-31	26	3.94%	Nắm giữ
17/06/2022	POW	16.1	15.15	18-19.5	14	6.27%	Giải ngân giá 15.15
17/06/2022	GEG	25.5	23.65	26.5-27	21	7.82%	Giải ngân giá 23.65
17/06/2022	TNG	32.1	28.9	36-37	27	11.07%	Giải ngân giá 28.9
17/06/2022	CSV	54.5	51	58-60	49	6.86%	Giải ngân giá 51



TIN VÍ MÔ

Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV: Quốc hội đã biểu quyết thông qua 05 Luật

Chiều ngày 16/6, tại Nhà Quốc hội, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Quốc hội khóa XV bế mạc Kỳ họp thứ 3. Tại phiên bế mạc, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã có bài phát biểu tại hội trường trước Quốc hội, đồng bào, cử tri và Nhân dân cả nước.

Chuyên gia HSBC: Lạm phát ở Việt Nam vẫn trong tầm kiểm soát

HSBC dự báo tình trạng giá năng lượng cao còn kéo dài sẽ tiếp tục đẩy lạm phát gia tăng, nhiều khả năng sẽ có lúc vượt qua mức "trần" 4% trong nửa sau của năm 2022 nhưng chỉ là tạm thời.

Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đề nghị kiểm soát chặt giá xăng dầu và sách giáo khoa

Đối với quản lý giá một số mặt hàng thiết yếu "sát sườn" với đời sống người dân, Phó Thủ tướng đề nghị các bộ ngành từ nay đến cuối năm, phải theo dõi sát diễn biến thị trường, tăng cường công tác dự báo, phải dự báo sớm hơn để có biện pháp điều hành linh hoạt, đảm bảo cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ sản xuất, tiêu dùng, đạt mục tiêu đề ra.

WB: Việt Nam cần nhiều hành động để giảm áp lực lạm phát

Trước những tác động của lạm phát, Ngân hàng thế giới kiến nghị Việt Nam nên trợ giá có mục tiêu tạm thời cho các đối tượng sử dụng xăng dầu chính...

Chương trình phục hồi và phát triển KTXH: Triển khai đồng bộ, khẩn trương, quyết liệt hơn nữa

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương rà soát, tháo gỡ các rào cản, vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy nhanh thực hiện lộ trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giảm chi phí xã hội, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng: Dự án đường vành đai mở ra một hành lang kinh tế

Ngày 10/6, tại Quốc hội, Bộ trưởng Bộ KH&ĐT Nguyễn Chí Dũng đã phát biểu tiếp thu, giải trình, làm rõ thêm một số vấn đề mà các đại biểu quan tâm về Dự án đường Vành đai 4 vùng Thủ đô Hà Nội và Dự án đường Vành đai 3 TPHCM.

Rủi ro tài chính tiền tệ trong bối cảnh mới và giải pháp chiến lược đối với Việt Nam

Sáng ngày 10/06, tại Hội thảo khoa học quốc gia "Định hình lại hệ thống tài chính toàn cầu và chiến lược của Việt Nam" lần 2, TS. Cán Văn Lực - Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính tiền tệ quốc gia đã nêu ra những yếu tố làm cho mức độ rủi ro tài chính toàn cầu tăng lên và đề xuất một số giải pháp để ổn định thị trường tài chính Việt Nam.

Các tổ chức quốc tế đánh giá, dự báo tích cực hơn về kinh tế Việt Nam

Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh cho biết nhiều tổ chức quốc tế đánh giá, dự báo tích cực hơn về kinh tế Việt Nam. Trong đó, chỉ số phục hồi COVID-19 tăng 48 bậc, lên vị trí thứ 14; xếp hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn lên mức BB+, triển vọng "Ổn định"...

TIN DOANH NGHIỆP

Vinamilk chốt quyền cổ tức bằng tiền, tổng tỷ lệ 24,5%

7/7 là ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông trả cổ tức còn lại của năm 2021 (tỷ lệ 9,5%) và tạm ứng cổ tức đợt 1 của năm 2022 (tỷ lệ 15%). Ngày thanh toán là 19/8.

Với 2,1 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, dự kiến Vinamilk sẽ thanh toán tổng cộng 5.120,4 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông.

Thị giá giảm gần 70% DIC Group yêu cầu cung cấp danh sách cổ đông trong vòng nửa tháng qua

DIC Group yêu cầu VSD cung cấp danh sách cổ đông chốt từ ngày 31/5 đến 16/6.

Cổ phiếu DIG giảm giá 39% trong vòng nửa tháng và giảm 70% tính từ đầu năm.

Tổng Giám đốc ACV: Lợi nhuận quý II sẽ tăng trưởng tốt nhờ chênh lệch tỷ giá

Năm nay, ACV đặt kế hoạch sản xuất kinh doanh với tổng doanh thu 10.294 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 2.566 tỷ đồng, tăng lần lượt 26,8% và 247,7% so với thực hiện năm trước.

Tổng Giám đốc Vũ Thế Phiệt nhận định, nếu dịch bệnh không có biến động lớn, công tác kiểm soát dịch bệnh được Chính phủ triển khai tốt và chỉ đạo hồi phục kinh tế là điểm sáng thì ACV kỳ vọng sẽ đạt được mục tiêu lợi nhuận năm.

Thêm nhiều dự án tỷ đô của doanh nghiệp Việt

Tập đoàn Hòa Phát rót khoảng 80.000 tỷ đồng cho nhà máy Dung Quất 2, đề xuất chi 4,3 tỷ USD cho tổ hợp dự án tại Đắk Nông.

Hóa chất Đức Giang nghiên cứu đổ 2,5 tỷ USD vào dự án bô xít ở Đắk Nông.

Dự án Nhơn Trạch 3&4 do PVPower làm chủ đầu tư với tổng vốn 1,4 tỷ USD đã khởi công ngày 30/4.

Đối với dự án sân bay Long Thành với quy mô vốn khoảng 15 tỷ USD, gần 95% diện tích mặt bằng thi công giai đoạn 1 đã được bàn giao.

Ông Đỗ Tuấn Anh xin từ nhiệm chức Chủ tịch SCG

Do kế hoạch công việc thời gian tới có sự thay đổi nên ông Đỗ Tuấn Anh không thể sắp xếp thời gian đảm nhận cương vị Chủ tịch SCG.

Ông Tuấn Anh hiện là người giàu thứ 3 trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Đạm Cà Mau chốt quyền trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 18%

Ngày 6/7 đăng ký cuối cùng và ngày 26/7 thực hiện chi trả.

Doanh nghiệp sẽ chi khoảng 953 tỷ đồng để thanh toán cổ tức 2021.

Cổ tức 2021 tỷ lệ 18% tiền mặt là mức cao nhất từ trước đến nay.

Doanh thu tháng 5 của Vĩnh Hoàn tăng 96% so với cùng kỳ

Doanh thu trong tháng 5 của Vĩnh Hoàn đạt 1.508 tỷ đồng, tăng 96% so với cùng kỳ 2021.

Mới đây, Vĩnh Hoàn đã bán thành công 1,4 triệu cổ phiếu quỹ và thu lời khoảng 40 tỷ đồng.

Lãi sau thuế 5 tháng của FPT tăng 30,6% so với cùng kỳ năm trước

FPT ghi nhận doanh thu thuần 16.227 tỷ đồng, lãi sau thuế 2.598 tỷ đồng; lần lượt tăng 22,2% và 30,6% so với cùng kỳ 2021.

Doanh thu mảng công nghệ đạt 9.159 tỷ đồng, tăng 23,5% so với cùng kỳ năm trước và chiếm 56% tổng doanh thu.

BIẾN ĐỘNG NGÀNH**Ngành bán lẻ tăng 0,95%**

Nhóm cổ phiếu ngành bán lẻ mặc dù có sự phân hóa nhưng vẫn ghi nhận mức tăng trưởng 0,95% trong tuần qua nhờ diễn biến tích cực từ các cổ phiếu FRT (+3,03%), MWG (+3,6%), và PNJ (+1,08%).

Ngành bán lẻ vẫn tiếp tục đà tăng trưởng từ đầu năm nhờ động lực từ sự hồi phục sau mở cửa và các doanh nghiệp đầu ngành vẫn liên tục mở rộng mạng lưới, kênh kinh doanh và phân phối. Có thể kể đến như FRT dự kiến mở mới 70 trung tâm laptop, mở thêm 100 cửa hàng FPT Shop và ít nhất 300 nhà thuốc Long Châu; MWG với kế hoạch mở rộng chuỗi TGDD/ĐMX, ĐMX Supermini, và chuỗi nhà thuốc An Khang; PNJ cũng có dự định mở mới 34-40 cửa hàng trong năm nay.

Điện, nước, xăng dầu, khí đốt tăng 8,04%

Bất chấp VN-Index giảm mạnh 5.2% trong tuần, tuy nhiên nhóm cổ phiếu điện nước, xăng dầu khí đốt vẫn tăng 8.04% nhờ các nhóm ngành con là phân phối xăng dầu khí đốt (+12.12%), nước (+2.14%), sản xuất điện (1.43%). Một số cổ phiếu trụ cột ghi nhận sự tích cực gồm GAS (+12,9%), TDM (+5,2%), BWE (+1,7%), VSH (+17.34%)...

Nhu cầu về điện, nước được dự báo sẽ tăng trưởng ổn định trở lại trong năm 2022 khi hoạt động sản xuất phục hồi. Giá bán nước tại một số địa phương như Bình Dương, Tp. HCM đã tăng 3%-5% kể từ đầu năm nay trong khi đó giá điện được cam kết sẽ không tăng trong năm 2022. KQKD của các doanh nghiệp ngành điện quý 1 ghi nhận tích cực với tổng doanh thu tăng 11.8%, lợi nhuận tăng 52%. Trong quý 2 các doanh nghiệp thủy điện được dự báo sẽ gặp nhiều thuận lợi hơn khi giá các mặt hàng khí, than đang gia tăng mạnh trong khi theo trung tâm dự báo khí tượng thủy văn, hiện tượng ENSO đang ở trạng thái La Nina (pha lạnh) và dự báo còn tiếp tục duy trì đến hết mùa hè năm 2022 với xác suất 65 - 70%. Dự báo của các mô hình toàn cầu, La Nina thậm chí kéo dài đến mùa thu như với xác suất thấp hơn, 50% - 55 %

Giá dầu tuần qua nhìn chung đi xuống dù có phiên tăng do OPEC và các đồng minh khó lòng thực hiện hóa cam kết gia tăng sản lượng dầu do một số thành viên không còn đủ dư địa khai thác. Tuy nhiên giá khí đốt tại Châu Âu lại gia tăng mạnh do: 1/Trạm khí đốt tại Texas chiếm 16% lượng khí LNG xuất khẩu của Mỹ bị nổ ngày 8/6 và thời gian khắc phục sẽ lâu hơn dự kiến; 2/ Tập đoàn năng lượng Nga Gazprom thông báo cắt thêm 33% lượng khí đốt hàng ngày cung cấp cho Đức qua đường ống Nord Stream. Trước đó, ngày 14/6, Gazprom thông báo giảm 40% lượng khí đốt hàng ngày cung cấp cho Đức qua đường ống này.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	6,995,900	FUEVFNVD	(7,260,600)
2	DXG	5,637,100	VNM	(2,688,800)
3	HDB	3,881,900	E1VFN30	(2,547,800)
4	DCM	2,637,100	TCH	(2,459,200)
5	HPG	2,522,200	VND	(2,197,600)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,015,564	SHS	(1,158,700)
2	HUT	571,815	BVS	(79,500)
3	TNG	419,460	OCH	(74,800)
4	MBG	218,200	IDC	(60,300)
5	PVI	143,540	PLC	(51,700)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
POW	15.90	1.54	↓ -90.31%	11,872,187
HPG	25.58	2.35	↓ -90.83%	9,996,499
SSI	29.00	2.22	↓ -92.36%	7,583,037
SHB	14.65	1.33	↓ -90.92%	7,049,035
STB	22.30	2.10	↓ -90.58%	6,977,603

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	32.20	30.60	↓ -4.97%	75,964,420
HUT	31.50	25.80	↓ -18.10%	41,182,952
SHS	18.50	14.50	↓ -21.62%	38,909,381
CEO	40.40	31.50	↓ -22.03%	21,787,695
THD	39.00	50.60	↑ 29.74%	20,557,051

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PDN	96.20	11.75	-84.5	↓ -87.79%
DTT	12.90	1.50	-11.4	↓ -88.41%
BBC	83.40	9.40	-74.0	↓ -88.73%
DAT	14.60	1.60	-13.0	↓ -89.08%
VGC	47.60	5.16	-42.4	↓ -89.16%

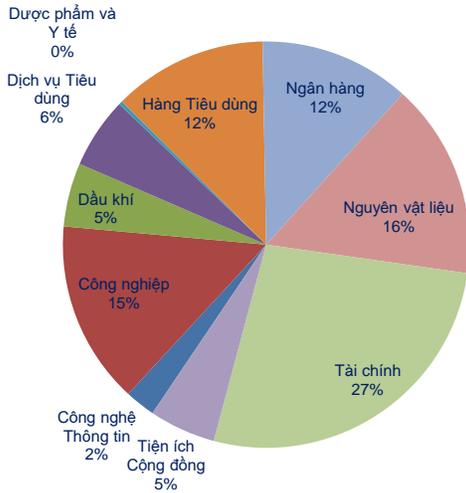
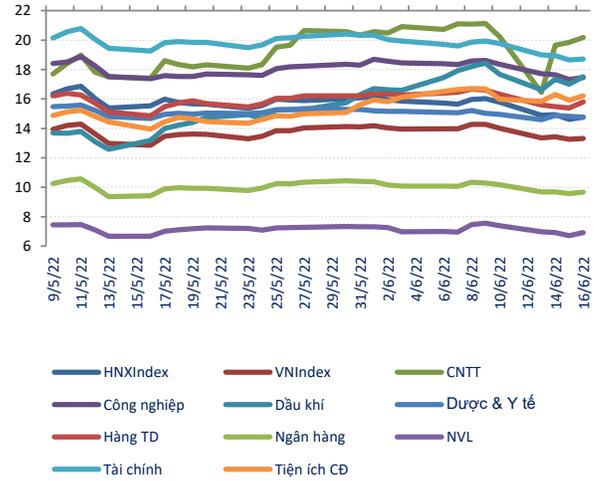
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THD	39.00	50.60	11.6	↑ 29.74%
NFC	15.90	20.00	4.1	↑ 25.79%
ALT	17.50	21.70	4.2	↑ 24.00%
VNT	67.90	82.00	14.1	↑ 20.77%
SFN	21.40	25.80	4.4	↑ 20.56%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TGG	6.85	0.48	-6.4	↓ -93.01%
SJF	9.69	0.68	-9.0	↓ -92.96%
DIG	54.50	3.91	-50.6	↓ -92.83%
LDG	12.40	0.89	-11.5	↓ -92.81%
DRH	11.90	0.86	-11.0	↓ -92.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	4.50	3.00	-1.5	↓ -33.33%
HDA	21.80	14.60	-7.2	↓ -33.03%
SDA	21.00	14.30	-6.7	↓ -31.90%
L40	26.90	19.60	-7.3	↓ -27.14%
BNA	35.00	25.90	-9.1	↓ -26.00%

(*) Giá điều chỉnh

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	11,872,187	6.2%	851	18.1	1.1
HPG	9,996,499	41.0%	7,985	3.9	1.4
SSI	7,583,037	13.0%	1,302	17.0	1.5
SHB	7,049,035	19.4%	2,666	5.0	0.9
STB	6,977,603	11.6%	2,089	10.1	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	75,964,420	5.3%	1,409	21.7	1.1
HUT	41,182,952	4.8%	549	47.0	2.3
SHS	38,909,381	25.5%	2,146	6.8	0.9
CEO	21,787,695	4.3%	571	55.2	2.3
THD	20,557,051	12.4%	2,155	23.5	2.7

Top Đợt biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PDN	↓ -87.8%	24.5%	9,312	12.6	2.9
DTT	↓ -88.4%	3.1%	465	32.1	1.0
BBC	↓ -88.7%	12.7%	8,721	10.8	1.3
DAT	↓ -89.1%	5.4%	676	23.6	1.3
VGC	↓ -89.2%	20.7%	3,683	14.0	2.5

Top Đợt biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	↑ 29.7%	12.4%	2,155	23.5	2.7
NFC	↑ 25.8%	11.7%	1,377	14.5	1.6
ALT	↑ 24.0%	1.2%	455	47.6	0.6
VNT	↑ 20.8%	10.0%	1,559	52.6	4.9
SFN	↑ 20.6%	25.9%	6,204	4.2	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	6,995,900	11.6%	2,089	10.1	1.1
DXG	5,637,100	6.7%	1,502	13.4	0.9
HDB	3,881,900	21.3%	3,210	7.8	1.5
DCM	2,637,100	43.8%	6,197	6.8	2.5
HPG	2,522,200	41.0%	7,985	3.9	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,015,564	5.3%	1,409	21.7	1.1
HUT	571,815	4.8%	549	47.0	2.3
TNG	419,460	18.1%	2,591	11.6	2.1
MBG	218,200	13.2%	1,384	5.3	0.7
PVI	143,540	11.4%	3,856	13.1	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	374,342	20.8%	4,853	16.3	3.2
VIC	292,147	-1.6%	-624	-	2.2
VHM	287,388	31.4%	8,807	7.5	2.1
GAS	244,986	19.6%	5,262	24.3	4.4
BID	163,390	13.3%	2,273	14.2	1.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,710	9.0%	1,373	62.4	4.0
NVB	19,154	0.0%	0	94,864.0	3.3
THD	17,710	12.4%	2,155	23.5	2.7
IDC	15,570	13.2%	2,183	23.8	2.9
PVS	14,626	5.3%	1,409	21.7	1.1

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)


Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DGC	263.77	58.0%	9,266	14.5	6.6
SHB	179.47	19.4%	2,666	5.0	0.9
MWG	146.82	25.3%	6,982	11.3	2.6
VIC	127.01	-1.6%	(624)	-	2.2
FUEVFVND	100.70	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-484.98	41.0%	7,985	3.9	1.4
GAS	-425.63	19.6%	5,262	24.3	4.4
DPM	-332.75	49.4%	12,931	4.9	2.0
DCM	-233.72	43.8%	6,197	6.8	2.5
KBC	-163.38	4.4%	1,281	33.3	1.4

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
PDR	22.92	24.2%	2,838	17.9	4.1
VNM	13.14	29.4%	4,894	13.9	4.1
VCI	11.79	18.0%	2,079	15.4	1.5
DPM	7.81	49.4%	12,931	4.9	2.0
GVR	7.54	8.5%	1,123	20.9	1.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	-5.42	11.6%	2,089	10.1	1.1
HDG	-5.19	20.1%	5,189	10.7	2.0
GAS	-3.79	19.6%	5,262	24.3	4.4
BFC	-2.67	17.7%	4,032	7.5	1.3
VND	-2.59	12.3%	443	41.0	1.5

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	227.52	19.6%	5,262	24.3	4.4
DPM	173.16	49.4%	12,931	4.9	2.0
FUEVFVND	172.95	N/A	N/A	N/A	N/A
KBC	122.73	4.4%	1,281	33.3	1.4
DCM	120.54	43.8%	6,197	6.8	2.5

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-255.70	19.4%	2,666	5.0	0.9
MWG	-76.42	25.3%	6,982	11.3	2.6
ACB	-52.27	23.7%	3,081	7.8	1.7
VHC	-46.92	25.8%	8,343	12.2	2.9
VND	-46.09	12.3%	443	41.0	1.5

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	441.53	41.0%	7,985	3.9	1.4
GAS	201.89	19.6%	5,262	24.3	4.4
DPM	151.79	49.4%	12,931	4.9	2.0
VHM	129.60	31.4%	8,807	7.5	2.1
VGC	119.08	20.7%	3,683	14.0	2.5

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	-271.37	N/A	N/A	N/A	N/A
DGC	-269.31	58.0%	9,266	14.5	6.6
VIC	-245.92	-1.6%	(624)	-	2.2
NVL	-91.53	9.1%	1,953	39.7	3.5
MWG	-70.40	25.3%	6,982	11.3	2.6



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
3/12/2021	17/6/2022	17/12/2021	16/12/2021	NTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/2/2022	17/6/2022	28/2/2022	25/2/2022	AGF	Đại hội Đồng Cổ đông
18/2/2022	17/6/2022	10/3/2022	9/3/2022	SJE	Đại hội Đồng Cổ đông
25/2/2022	17/6/2022	15/3/2022	14/3/2022	STP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/5/2022	17/6/2022	18/5/2022	17/5/2022	TID	Đại hội Đồng Cổ đông
11/3/2022	17/6/2022	28/3/2022	25/3/2022	QSP	Đại hội Đồng Cổ đông
29/4/2022	17/6/2022	12/5/2022	11/5/2022	HWS	Đại hội Đồng Cổ đông
15/3/2022	17/6/2022	28/3/2022	25/3/2022	GAB	Đại hội Đồng Cổ đông
15/4/2022	17/6/2022	26/4/2022	25/4/2022	NSS	Đại hội Đồng Cổ đông
19/4/2022	17/6/2022	5/5/2022	4/5/2022	CKG	Đại hội Đồng Cổ đông
26/4/2022	17/6/2022	17/5/2022	16/5/2022	AMP	Đại hội Đồng Cổ đông
25/4/2022	17/6/2022	12/5/2022	11/5/2022	ABI	Đại hội Đồng Cổ đông
27/4/2022	17/6/2022	20/5/2022	19/5/2022	IHK	Đại hội Đồng Cổ đông
26/4/2022	17/6/2022	18/5/2022	17/5/2022	VIE	Đại hội Đồng Cổ đông
29/4/2022	17/6/2022	18/5/2022	17/5/2022	GE2	Đại hội Đồng Cổ đông
29/4/2022	17/6/2022	16/5/2022	13/5/2022	USD	Đại hội Đồng Cổ đông
28/4/2022	17/6/2022	16/5/2022	13/5/2022	DHC	Đại hội Đồng Cổ đông
10/5/2022	17/6/2022	17/5/2022	16/5/2022	VNP	Đại hội Đồng Cổ đông
9/5/2022	17/6/2022	18/5/2022	17/5/2022	DHN	Đại hội Đồng Cổ đông
6/5/2022	17/6/2022	17/5/2022	16/5/2022	GVR	Đại hội Đồng Cổ đông
11/5/2022	17/6/2022	20/5/2022	19/5/2022	PGT	Đại hội Đồng Cổ đông
5/5/2022	17/6/2022	20/5/2022	19/5/2022	ACV	Đại hội Đồng Cổ đông
12/5/2022	17/6/2022	18/5/2022	17/5/2022	VGI	Đại hội Đồng Cổ đông
12/5/2022	17/6/2022	26/5/2022	25/5/2022	MND	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/5/2022	17/6/2022	8/6/2022	7/6/2022	EVE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/5/2022	17/6/2022	1/6/2022	31/5/2022	APT	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
19/5/2022	17/6/2022	2/6/2022	1/6/2022	PLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/5/2022	17/6/2022	31/5/2022	30/5/2022	TNP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/5/2022	17/6/2022	27/5/2022	26/5/2022	PTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/5/2022	17/6/2022	17/6/2022	17/6/2022	MEG	Tạm dừng Niêm yết



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn